

Bản án số: 153/2020/DS-ST
Ngày: 10/9/2020
V/v tranh chấp “Hợp đồng dân
sự, hội”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Bé

Ông Nguyễn Văn Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Tường Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 234/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự, hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 387/2020/QĐ-ST ngày 30/7/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa sơ thẩm 383/2020/QĐ-ST ngày 21/8/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Dương Thành H (Huy), sinh năm 1973; địa chỉ: ấp Phú Hạ 1, xã K. T, huyện C.M, tỉnh An Giang, (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim Ph, sinh năm 1972; địa chỉ: ấp Phú Hạ 1, xã K.T, huyện C. M, tỉnh An Giang; là đại diện theo ủy quyền cho ông Hậu, theo văn bản ủy quyền ngày 18/02/2020 (Có mặt).

Bị đơn: Bà Lê Thị L, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp Phú Hạ 1, xã K.T, huyện C. M, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Dương Thanh H (Huy) trình bày:

Nguyên đơn Dương Thành H do bà Nguyễn Thị Kim Ph đại diện trình bày: ông H có tham gia 02 dây hội do bà Lê Thị L làm chủ hội, mỗi dây đều 2.000.000 đồng. Đến kỳ mở hội, hội viên nào mở hội giá cao thì

được lĩnh hội. Chủ hội có trách nhiệm thu tiền các hội viên khác giao cho hội viên được lĩnh hội và hưởng hoa hồng, cụ thể:

+ Dây thứ nhất: khai lần đầu vào ngày 06/8/2018 (al), tham gia 01 chân, đóng được 17 lần, có 20 hội viên tham gia. Ông H đóng tổng cộng 34.000.000 đồng.

+ Dây thứ hai: khai lần đầu vào ngày 06/10/2018 (al), tham gia 01 chân, đóng được 15 lần, có 24 hội viên tham gia. Ông H đóng tổng cộng 30.000.000 đồng.

Trong 02 dây hội bà L ghi tên “Huy” vào danh sách hội viên, đây là tên của tôi (Dương Thành H).

Nay, Ông Dương Thành H (Huy) yêu cầu bà Lê Thị L có trách nhiệm trả cho ông số tiền 02 dây hội đã đóng là 64.000.000 đồng (*sáu mươi bốn triệu*), yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật từ ngày nộp đơn khởi kiện đến khi xét xử sơ thẩm.

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để chứng minh cho ý kiến, yêu cầu khởi kiện là: tờ tự khai của ông Dương Thành H (Huy) và 02 danh sách hội viên, thể hiện chi tiết đầy đủ những người tham gia chơi hội.

Khi Tòa án thụ lý vụ án, tiến hành mở các phiên họp hòa giải và công khai chứng cứ nhưng phía bị đơn do đã bỏ đi khỏi địa phương. Quá trình xác minh tại Công an xã K.T, huyện C. M, tỉnh An Giang thì bà Lê Thị L (tên thường gọi là vợ Ba Lương) kể từ thời điểm sau tết nguyên đán đến nay đã bỏ địa phương đi đâu không rõ nhưng hộ khẩu thường trú vẫn còn tại địa phương. Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết theo quy định pháp luật và ghi nhận sự vắng mặt của bà Lê Thị L tại các phiên hòa giải. Vụ án không thể tiến hành hòa giải được. Tài liệu chứng cứ do bị đơn cung cấp: không có.

Tại phiên tòa, ông H do bà Kim Ph trình bày, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không cung cấp thêm chứng cứ nào khác; lời trình bày của ông H, bà Ph phù hợp về số tiền hội của 02 dây hội mà bà tham gia đóng cho bà Lê Thị L; yêu cầu bà L phải có nghĩa vụ trả số tiền mà bà tham gia đóng hội cho bà L là 64.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt giấy triệu tập đến lần thứ hai nhưng phía bị đơn Lê Thị L vắng mặt, các thủ tục tổng đạt, niêm yết được thực hiện theo đúng quy định, do đó căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng quy định pháp luật về tố tụng. Đối với bị đơn tuy được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên đề nghị xét xử vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa có cơ sở xác định, từ 06/8/2018 al đến ngày 06/10/2018 al, ông Dương Thành H (Huy) có tham gia 02 dây hội, tổng cộng 02 phần do bà Lê Thị L làm chủ, đã đóng hội sống cho bà L với tổng số tiền 64.000.000 đồng. Nay, ông H yêu cầu bà L trả số tiền hội 64.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Kim Ph đại diện theo ủy quyền của ông H rút lại yêu cầu tính lãi suất.

Phía bà L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản ghi ý kiến.

Xét thấy, hợp đồng hội giữa ông H và bà L được xác lập trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận và được thể hiện bằng 02 giấy hội 2.000.000 đồng/tháng, có các hội viên cùng tham gia. Bà Đỗ Thị Đ (3 Đợt), Bùi Thị H1 (Đờ) cùng tham gia hội do bà L làm chủ cũng xác định, ông Hậu có tham gia hội do bà L làm chủ. Do bà L không thực hiện nghĩa vụ đối với hội viên, vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông H khởi kiện yêu cầu bà L trả 64.000.000 đồng là có căn cứ và phù hợp các Điều 282, 471 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về lãi suất, tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Kim Ph đại diện theo ủy quyền của ông Hậu rút lại yêu cầu tính lãi suất, nên cần đình chỉ đối với phần rút yêu cầu này theo quy định tại Điều 217, 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 282, 471 Bộ luật dân sự; các Điều 217, 244 Bộ luật tố tụng dân sự, xem xét quyết định:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Thành H (Huy).
- Buộc bà Lê Thị L trả ông Dương Thành H (Huy) tổng cộng 64.000.000 đồng.
- Đình chỉ đối với phần rút yêu cầu tính lãi suất của ông Dương Thành H (Huy).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: ông Dương Thành H (Huy) khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Lê Thị L trả nợ hội, do bà Lê Thị L có nơi cư trú tại: ấp Phú Hạ 1, xã K.T, huyện C. M, tỉnh An Giang căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

[2] Về tư cách, sự vắng mặt của đương sự: trước khi phiên tòa được mở, bị đơn Lê Thị L vắng mặt tuy đã được triệu tập hợp lệ, Tòa án thực hiện các thủ tục niêm yết theo đúng quy định pháp luật đến lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bà Loan.

* Về nội dung vụ án:

[3] Về việc xác lập, thực hiện hợp đồng: theo đơn khởi kiện ông Dương Thành H (Huy) khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị L phải có nghĩa vụ trả cho ông số tiền nợ hội mà ông đã đóng hai dây hội với tổng số tiền là 64.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu của ông Dương Thành H (Huy) yêu cầu bà Lê Thị L phải có nghĩa vụ trả cho ông số tiền nợ hội mà ông đã góp cho bà L theo 02 dây hội với số tiền 64.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy như sau: căn cứ vào 02 danh sách hội viên do ông H cung cấp thể hiện ông có tham gia chơi 02 dây hội đều thể hiện chủ hội tên Loan. Ông Hậu xác định chủ hội trên là bà Lê Thị L (vợ 3 Lương) có nơi cư trú tại ấp Phú Hạ 1, xã K. T, huyện C. M, tỉnh An Giang. Theo 02 danh sách hội viên mà ông H cung cấp thể hiện rõ dây hội 2.000.000 đồng mở ngày 06/8/2018 có 20 hội viên tham gia ông tham gia với tên là “Huy” ở thứ tự 11, dây hội 2.000.000 đồng mở ngày 06/10/2018 al ông tham gia cũng ở vị trí thứ 23. Ông xác định khi tham gia chơi hội giữa ông và bà L thỏa thuận ghi tên Huy là tên thường gọi hàng ngày của ông.

Tài liệu, chứng cứ ông H cung cấp có 02 danh sách hội viên thể hiện đầy đủ tên hội viên tại 02 dây hội mà bà tham gia.

Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập các chứng cứ thể hiện như sau:

Tại biên bản xác minh ngày 01/9/2020 tại Ban nhân dân ấp Phú Hạ 1 xác nhận: “khi xác bên tham gia chơi hội do bà Lê Thị L làm chủ hội thì địa phương không rõ, tuy nhiên khi bà Lê Thị L (vợ 3 Lương) bỏ địa phương đi kể từ sau tết nguyên đán (khoảng giữa tháng 2/2020) thì có nhiều hội viên cho biết bà L làm chủ hội, hội chưa mãn nhưng bà L tự ý ngưng hội, giạt hội và bỏ địa phương đi”.

Tại Biên bản xác minh cùng ngày tại Công an xã K.T, huyện C.M cung cấp: “sau khi bà Lê Thị L (tên thường gọi là vợ 3 Lương), có địa chỉ thường trú trong xã bỏ địa phương đi thì có nhiều hội viên đến trình báo bà L làm chủ hội bị bẻ hội, hội chưa mãn nhưng bà L tự ý ngưng hội nên phía Công an xã có hướng dẫn những người tham gia chơi hội với bà L khởi kiện vụ án dân sự tại Tòa án. Ngoài ra, bà L bỏ địa phương từ tết nguyên đán đến nay nhưng hộ khẩu vẫn còn đăng ký thường trú tại địa phương”.

Quá trình xác minh, lấy lời khai của những người cùng tham gia chơi hội chung 02 dây hội với ông Dương Thành H trong 02 danh sách hội viên xác định:

Người làm chứng Đỗ Thị Đ (3 Đợt) khai: tại 02 dây hội 2.000.000 đồng do bà Lê Thị L làm chủ hội, hội mở ngày 06/8/2018 Al bà có tham gia trong danh sách hội viên với tên là “Đợt” ở vị trí thứ 14 và tại dây hội 2.000.000 đồng khai ngày 06/10/2018 al bà tham gia với tên “3 Đợt” ở vị trí 5 và 7 trong danh sách. Trong 02 dây hội này bà đều tham cùng với ông Dương Thành H (Huy) ở vị trí lần lượt số 11 và 23 trong 02 danh sách hội viên; bà xác định “Huy” trong danh sách chính là anh Dương Thành H vì cùng là người địa phương. Hội chưa mãn, nhưng bà Loan tự ý ngưng hội bà bỏ địa phương đi cho đến nay”. Phù hợp với lời khai của bà Lê Thị Mỹ D cũng xác định có tham gia dây hội 2.000.000 đồng hội mở ngày 06/8/2018 Al do bà L làm chủ hội chị cũng có tham gia ở thứ tự 9 và 10 trong danh

sách hội viên cùng với “Huy” là anh Dương Thành H, hội chưa mãn thì bà Loan đã bỏ địa phương.

Bà Bùi Thị H2 (Đỡ) cũng xác định có tham gia dây hội 2.000.000 đồng hội mở ngày 06/10/2018 AI do bà L làm chủ hội bà cũng có tham gia ở thứ tự 22 tên “Đỡ” vì bà lấy tên theo tên gọi của chồng bà nhưng bà là người trực tiếp tham gia chơi dây hội này trong danh sách hội viên cùng với “Huy” là anh Dương Thành H ở vị trí 23, hội chưa mãn thì bà L đã bỏ địa phương.

Ngoài ra, còn phù hợp với lời khai của những người khác như Châu Văn Đ, Chế Thị T (Bổn), Mai Thị Th (tham gia với tên Tuấn), Huỳnh Thị T1 (Út Lò), Lê Thị Mỹ D cũng là những người trực tiếp tham gia vào 02 dây hội 2.000.000 đồng nói trên do bà Lê Thị L trực tiếp làm chủ hội. Hội chưa mãn, nhưng bà L những hội và bỏ địa phương đi cho đến nay.

Đối với yêu cầu tính lãi: tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Kim Ph đại diện theo ủy quyền của ông H rút lại yêu cầu tính lãi suất. Đây là sự tự nguyện của phía nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận, đình chỉ đối với phần rút yêu cầu này theo quy định tại Điều 217, 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông H được hoàn lại 1.600.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008468 ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Bị đơn Lê Thị L có nghĩa vụ trả nợ nên phải chịu 5% án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền ông H yêu cầu được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 282, 466, 471 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 217, 244, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Dương Thành H (Huy).

Buộc bà Lê Thị L có nghĩa vụ trả cho ông Dương Thành H (Huy) số tiền nợ hội là 64.000.000 đồng (Sáu mươi bốn triệu).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2. Đình chỉ đối với phần rút yêu cầu tính lãi suất của ông Dương Thành H (Huy).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn).

Ông Dương Thành H (Huy) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho ông Dương Thành H (Huy) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.600.000 đồng theo biên lai thu số 0008468 ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

4. Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Dương Thành H (Huy) được quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng đương sự vắng mặt, bà Lê Thị L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Huy Phong

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Huy Phong